

## Báo cáo kết quả

Ngày 20 tháng 7 năm 2004 tại thị xã Đồ Sơn, Hải Phòng, phiên họp đầu tiên năm 2004 của Ban Quản lý Quy hoạch lưu vực sông Hồng - Thái Bình (QLQH LVS H-TB) đã được tổ chức với sự tài trợ của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB). Ts. Phạm Xuân Sử - Phó trưởng Ban QLQH lưu vực sông Hồng - Thái Bình, Cục trưởng Cục Thủy lợi chủ trì cuộc họp.

Tổng số 59 đại biểu đã tham dự phiên họp, trong đó có 36/52 thành viên Ban, 15 đại biểu của các Bộ, ngành, cơ quan liên quan và 8 đại biểu của các tổ chức quốc tế.

Các thành viên tham gia cuộc họp đã được nghe các báo cáo sau:

1. Báo cáo sơ kết hoạt động sáu tháng đầu năm và kế hoạch hành động 6 tháng cuối năm 2004 của Ban Quản lý Quy hoạch Lưu vực sông Hồng - Thái Bình.

Nội dung Báo cáo tổng kết lại những hoạt động chính của Ban QLQH LVS Hồng - Thái Bình đã thực hiện từ đầu năm 2004, bao gồm:

- Phối hợp với các địa phương tổ chức các hội thảo trong khuôn khổ hợp phần A1;

- Xây dựng chiến lược phát triển thủy lợi;

- Phối hợp với các tỉnh thực hiện hiệu quả chức năng của Ban;

- Tiếp tục thực hiện các dự án quy hoạch tổng hợp sử dụng nguồn nước;

- Thực hiện tốt công tác chống hạn lưu vực sông Hồng - Thái Bình;

- Thực hiện tốt công tác phòng chống lũ lụt năm 2004;

- Đánh giá quá trình phát triển thủy

## phiên họp đầu tiên năm 2004

của Ban quản lý Quy hoạch lưu vực Sông Hồng - Thái Bình



lợi, tổ chức khai thác phát triển nguồn nước;

- Xuất bản hai bản tin của Ban.

Dự kiến chương trình hoạt động của Ban trong 6 tháng cuối năm:

- Thăm dò khả năng lập các tiểu ban sông Cầu, sông Đáy;

- Triển khai hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng (lập trang Website, bản tin,...)

- Củng cố hệ thống thông tin/dữ liệu của Ban;

- Tham gia các hoạt động của Dự án TA3892;

2. Báo cáo về Quy chế hoạt động của Ban và Văn phòng Ban QLQH Lưu vực sông Hồng - Thái Bình: giới thiệu các nội dung cơ bản của Quyết định 14/2004-QĐ-BNN-TCCB về quy

### Trong số này

- Danh sách đại diện các cơ quan tham gia Ban quản lý Quy hoạch lưu vực sông Hồng - Thái Bình
- Kiểm tra phòng chống lụt bão ba tỉnh Hà Nam - Nam Định - Ninh Bình
- Tình hình mưa, úng ngập ở các tỉnh Đồng bằng Trung du Bắc Bộ
- Các thông tin mới nhất về hoạt động của Mạng lưới các tổ chức lưu vực sông Châu Á (NARBO)
- Thông báo khai trương trang web RRBO



chế tổ chức, hoạt động của Ban QLQH LVS bao gồm các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của Ban, Trưởng Ban, Phó Ban và các thành viên.

3. Báo cáo "Tình hình và kết quả chống hạn đầu năm 2004 trong LVS Hồng - Thái Bình": đề cập tới những đặc điểm chính của lưu vực sông Hồng - Thái Bình, tình hình thời tiết và nhu cầu dùng nước đầu năm 2004; những giải pháp chống hạn, kết quả chống hạn và một số kinh nghiệm rút ra sau đợt chống hạn này.

4. Báo cáo "Triển khai công tác phòng chống lụt bão 6 tháng đầu năm - nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2004": điểm lại tình hình thời tiết các tháng đầu năm, tình hình triển khai công tác PCLB trong 6 tháng đầu năm 2004 (bao gồm các hoạt động của Ban chỉ đạo PCLB Trung ương, các Bộ, ngành liên quan, các địa phương). Cuối cùng báo cáo đã trình bày nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2004 (bao gồm các hoạt động cụ thể của Ban chỉ đạo PCLB Trung ương, các Bộ, ngành liên quan, các địa phương).

5. Báo cáo "Tình hình thực hiện phần A - Quản lý nguồn nước - Dự án thủy lợi lưu vực sông Hồng giai đoạn 2": tổng kết các kết quả thực hiện của dự án trong giai đoạn 1 về quy hoạch khung cho lưu vực sông Hồng, kế hoạch hành động ngành nước, dự kiến thiết kế giai đoạn 2. Báo cáo đã nhấn mạnh kết quả đồng thuận qua các hội thảo ở các cấp tỉnh, nhóm tỉnh và cấp toàn lưu vực. Thông qua hội thảo các cấp, đã xác định được các vấn đề ưu tiên trong quản lý Tài nguyên nước trên lưu vực sông Hồng - Thái Bình

Báo cáo cũng đã trình bày nội dung chính của bản Kế hoạch hành động ngành do chuyên gia tư vấn hợp phần A5 chuẩn bị. Bản kế hoạch hành động ngành này đã đưa ra bảng xếp hạng 30 hệ thống

thủy nông thuộc lưu vực sông Hồng - Thái Bình theo tiêu chí tưới và tiêu.

6. Báo cáo về "Kỳ vọng của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) đối với dự án thủy lợi lưu vực sông Hồng giai đoạn 2": nêu những kinh nghiệm rút ra trong quá trình thực hiện và kiến nghị cụ thể của Ngân hàng đối với dự án thủy lợi lưu vực sông Hồng giai đoạn 2.

7. Báo cáo "Tình hình thực hiện các tiểu dự án cải tạo nâng cấp vốn vay thuộc phần B của dự án": điểm lại tình hình thực hiện các tiểu dự án vốn vay, những khó khăn biện pháp khắc phục và những kiến nghị để thực hiện tốt hơn các tiểu dự án vốn vay.

Trong phần thảo luận các đại biểu tham gia cuộc họp đã thảo luận về tình hình hoạt động của Văn phòng Ban trong 6 tháng đầu năm 2004, góp ý và kiến nghị một số ý kiến liên quan đến việc thực hiện dự án TA 3892 trong đó đã cơ bản nhất

- Đối với lưu vực sông Đáy - Nhuệ: Quản lý chất lượng nước;

- Đối với các tỉnh miền núi: Quản lý tổng hợp Tài nguyên nước;

Ngoài ra, các đại biểu tham gia cuộc họp đã kiến nghị Lãnh đạo Ban cần sớm ban hành quy chế hoạt động của Văn phòng Ban QLQH LVS Hồng - Thái Bình để Văn phòng Ban có thể hoạt động hiệu quả hơn.

Các vấn đề ưu tiên nêu trên sẽ được tiến hành nghiên cứu trong các giai đoạn tiếp theo của dự án. Sau khi thảo luận kỹ và đóng góp ý kiến về bản Kế hoạch hành động Ngành nước, các đại biểu cũng đã nhất trí những nội dung của bản Kế hoạch, trong đó có danh sách thứ tự ưu tiên đầu tư cho 30 hệ thống thủy nông ở đồng bằng sông Hồng theo tiêu chí tiêu và tưới. Đây chính là cơ sở để Bộ NN & PTNT sàng lọc, lựa chọn các tiểu dự án đầu tư cải tạo nâng cấp công trình thủy lợi



trí việc lựa chọn các vấn đề ưu tiên trong quản lý nguồn nước trong khuôn khổ dự án thủy lợi lưu vực sông Hồng giai đoạn 2 gồm:

- Đối với lưu vực sông Cầu: Thiếu nước và phân chia nguồn nước;

- Đối với đồng bằng sông Hồng: Phòng chống lũ;

với vốn vay của ADB.

Thay mặt cho Ban QLQH LVS Hồng - Thái Bình, Tiến sĩ Phạm Xuân Sử đã có những kết luận của phiên họp theo sự đồng thuận của các đại biểu:

Về bản Kế hoạch Hành động ngành, sau hội thảo nếu không có ý



kiến nào khác Ban QLQHLVS sẽ trình Bộ phê duyệt chính thức.

Về đề nghị thiết kế giai đoạn 2: Đề nghị các Hợp phần A1 - A4 sửa đổi lại thành 5 hợp phần sau:

(i) Quản lý tổng hợp tài nguyên nước trên tiểu lưu vực sông Cầu, tập trung vào giảm thiểu thiếu nước (Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp & PTNT);

(ii) Quản lý tổng hợp Tài nguyên nước thông qua quản lý lũ một cách chiến lược đối với đồng bằng sông Hồng (Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Quản lý Đê điều và PCLB - Bộ Nông nghiệp & PTNT);

(iii) Quản lý TH TNN ở các tiểu lưu vực sông miền núi được lựa chọn trong các tỉnh có tỷ lệ nghèo cao (Đơn vị chủ trì thực hiện : Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp & PTNT).

(iv) Quản lý TH TNN ở tiểu lưu vực sông Đáy tập trung vào quản lý

chất lượng nước và ô nhiễm nước (Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Quản lý TNN - Bộ Tài nguyên và Môi trường);

(v) Quản lý Tổng hợp nguồn nước thông qua việc hỗ trợ các hoạt động của Văn phòng Ban QLQH LVS Hồng - Thái Bình (Đơn vị chủ trì thực hiện : Viện Quy hoạch Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp & PTNT).

Hai hợp phần QLTHNTN sẽ tập trung vào tiểu lưu vực sông Cầu (thiếu nước, bao gồm cả các hoạt động của nông nghiệp có tưới) và tỉnh Thái Nguyên (xoá đói giảm nghèo) với những áp dụng có thể đối với các tiểu dự án do Bộ NN & PTNT đề nghị trong phần B. Bộ sẽ sử dụng những kết quả nghiên cứu trong giai đoạn 2 khi xem xét thẩm định các tiểu dự án miền núi thuộc phần B.

Việc sửa đổi lại cấu trúc phần A

sẽ không làm thay đổi mục đích và phạm vi chung của phần A, tức là thúc đẩy công tác QLTHNTN và nâng cao năng lực các cơ quan liên quan. Việc sửa đổi này sẽ tiếp tục thúc đẩy sự tham gia của các bên trong quản lý TNN ở các cấp.

Các chuyên gia trong và ngoài nước trong giai đoạn 2 sẽ tập trung làm việc tại một văn phòng trung tâm nằm trong Bộ NN & PTNT.

(Báo cáo đã được trình Thủ trưởng Phạm Hồng Giang - Trưởng Ban Quản lý quy hoạch lưu vực sông Hồng - Thái Bình trong phiên họp ngày 3/8/2004 và đã được thông qua).

## Danh sách đại diện các cơ quan tham gia Ban quản lý Quy hoạch lưu vực sông Hồng - Thái Bình

(Theo quyết định số 39/2001/QĐ-BNN/TCCB ngày 09/4/2001 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

### Lãnh đạo Ban

1. Ông Phạm Hồng Giang, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Trưởng Ban.

2. Ông Phạm Xuân Sứ, Cục trưởng Cục Thủy lợi - Phó trưởng Ban thường trực.

3. Đại diện lãnh đạo cấp Vụ, Cục - Bộ Tài nguyên và Môi trường - Phó trưởng Ban.

### Các Ủy viên

1. Ông Trần Sỹ Vinh, Phó Cục trưởng Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Ông Ngô Trọng Thuận, Phó Vụ trưởng Vụ Khí tượng thủy văn - Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Ông Nguyễn Chu Hối, Phó Viện

trưởng Viện Kinh tế và quy hoạch Thủy sản - Bộ Thủy sản.

4. Ông Bùi Đình Khoa, Phó Vụ trưởng Vụ Hạ tầng kỹ thuật đô thị - Bộ Xây dựng.

5. Ông Nguyễn Huy Nga, Phó Cục trưởng Cục Y tế dự phòng và phòng chống HIV/AIDS - Bộ Y tế.

6. Ông Khổng Minh Toàn, Đại tá - trợ lý Cục Tác chiến Bộ Quốc phòng.

7. Ông Sỹ Văn Khánh, Phó Cục trưởng Cục Đường sông Việt Nam - Bộ Giao thông vận tải.

8. Ông Lê Minh Sát, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ và các ngành Kinh tế - Kỹ thuật - Bộ Khoa học và Công nghệ.

9. Ông Đỗ Đức Quán, Chuyên viên

Vụ Năng lượng và Dầu khí - Bộ Công nghiệp.

10. Ông Nguyễn Sỹ Nuôi, Phó Cục trưởng Cục Quản lý Đê điều và phòng chống lụt bão - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

11. Ông Tô Trung Nghĩa, Viện trưởng Viện Quy hoạch Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm Chánh Văn phòng Ban Quản lý quy hoạch lưu vực sông Hồng - Thái Bình.

12. Ông Dương Anh Điển, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng.

13. Ông Đàm Thanh Nghị, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên.

14. Ông Trần Xuân Giai, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.



15. **Đại diện lãnh đạo** UBND tỉnh Hà Tây.

16. **Ông Lê Thanh Dự**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lào Cai.

17. **Ông Vũ Xuân Sáng**, Chi Cục trưởng Chi cục Thủy lợi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái.

18. **Ông Trần Quốc Tuấn**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Thọ.

19. **Bà Nguyễn Thị Định**, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tuyên Quang.

20. **Ông Phạm Hồng Thu**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang.

21. **Ông Vũ Đình Chiếu**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn.

22. **Ông Nguyễn Văn Tác**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang.

23. **Ông Nguyễn Văn Chung**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh.

24. **Ông Trần Văn Lăng**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ninh.

25. **Ông Phạm Đức Ngoan**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hải Dương.

26. **Ông Lê Hữu Bận**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn thành phố Hải Phòng.

27. **Ông Đỗ Văn Thành**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Phúc.

28. **Ông Nguyễn Văn Dũng**, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hoà Bình.

29. **Bà Cẩm Thị Ngọc**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La.

30. **Ông Lê Xuân Cường**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu.

31. **Ông Nguyễn Xuân Đông**, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Nam.

32. **Ông Lê Đức Ngân**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định.

33. **Ông Lưu Văn Hải**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tây.

34. **Ông Hà Đức Trung**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội.

35. **Ông Đặng Quang Định**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Bình.

36. **Ông Bùi Xuân Bài**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hưng Yên.

37. **Ông Nguyễn Văn Huỳnh**, Trưởng phòng kỹ thuật Thủy lợi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên.

38. **Ông Bùi Xuân Thịnh**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình.

39. **Ông Vũ Đình Truy**, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn.

40. **Ông Nguyễn Ngọc Truyền**, Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý nước và phòng chống lụt bão Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng.

41. **Ông Ngô Lâm Bách**, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên.

42. **Ông Nguyễn Văn Tín**, Chuyên viên phòng Quản lý Tài nguyên nước và đầu tư, Sở Tài nguyên - Môi trường và nhà đất thành phố Hà Nội.

43. **Ông Lê Tiến Hưng**, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam.

44. **Ông Nguyễn Văn Phấn**, Phó trưởng phòng Quản lý Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định.

45. **Ông Dương Ngọc Dũng**, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang.

46. **Ông Phạm Văn Khánh**, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Tây.

47. **Ông Nguyễn Văn Cán**, Trưởng phòng Tài nguyên nước và Khí tượng Thủy văn Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng.

## Kiểm tra phòng chống lụt bão ba tỉnh Hà Nam - Nam Định - Ninh Bình

Từ ngày 24 đến ngày 26 tháng 7 năm 2004

Chấp hành công điện số: 10 CD/BNN hồi 10 giờ ngày 23 tháng 7 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, yêu cầu lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ phân công theo dõi công tác phòng chống lụt bão tại các

địa bàn được phân công để kiểm tra, đôn đốc công tác phòng chống lụt bão.

Viện Quy hoạch Thủy lợi đã cử đoàn Cán bộ khẩn trương về 3 tỉnh Hà Nam, Nam Định và Ninh Bình để kiểm tra, đôn đốc công tác phòng

chống lụt bão đột xuất theo công điện Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT.

Thời gian làm việc tại các tỉnh như sau:

- Tỉnh Nam Định ngày 24/7/2004.

- Tỉnh Hà Nam ngày 25/7/2004.



- Tỉnh Ninh Bình ngày 26/7/2004.

Đoàn đã nghe các đồng chí trong Ban chỉ huy PCLB các tỉnh, lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục PCLB và QLĐĐ báo cáo về tình hình mưa, lũ và công tác chỉ đạo của Ban chỉ huy PCLB các cấp của ba tỉnh:

- Theo tin từ Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn Trung ương và Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn các tỉnh, lượng mưa bình quân ba tỉnh từ ngày 19/7 đến ngày 24/7/2004 như sau:

- Tỉnh Nam Định có lượng mưa bình quân toàn tỉnh là 251,5 mm, trong đó Giao Thủy 344 mm, Nam Định 268 mm, Vụ Bản 264 mm và Nghĩa Hưng 230 mm.

- Tỉnh Hà Nam có lượng mưa trung bình toàn tỉnh là 200,5 mm, cao nhất tại Phủ Lý 256 mm, Thanh Liêm 250 mm, Kim Bảng 225 mm.

- Tỉnh Ninh Bình có lượng mưa bình quân toàn tỉnh là 220 mm, trong đó Gia Viễn 265 mm, Yên Khánh 265mm, Kim Sơn 260 mm, Hoa Lư 230 mm, Yên Mô 215 mm và Nho Quan 162 mm.

- Trong thời gian mưa úng, các sông ở Bắc bộ xuất hiện một đợt lũ cao, đỉnh lũ sông Hồng tại Hà Nội đạt mức 11,04m (17h-24/7/04), tại Mộc Nam 6,98m, Như Trác 5,8m, trên báo động II là 50 cm. Tại Phủ Lý (sông Đáy) là 3,6m trên báo động II là 10 cm.

- Do thời tiết diễn biến bất thường trong thời gian từ 19 đến 24/7/2004 gặp tổ hợp bất lợi về mưa lớn, lũ ngoài sông dâng cao kết hợp triều cường đã gây ra ngập úng ở nhiều nơi. Theo báo cáo của các tỉnh, diện tích lúa úng ngập của tỉnh Nam Định tính đến ngày 24/7 là 36.014 ha (trong đó ngập sâu 4.889 ha, ngập phát phơ 9.877,5 ha và ngập hẳn 21.247,5 ha) trên tổng số 81.887 ha gieo cấy, tỉnh Hà Nam tính đến ngày 25/7/2004 toàn tỉnh đã úng ngập 8.719 ha (trong đó ngập sâu nước 5.253 ha, ngập phát phơ 2.164 ha và

ngập hẳn 1.302 ha) và tỉnh Ninh Bình tính đến 16 giờ ngày 23/7/2004 diện tích úng ngập toàn tỉnh là 23.407 ha trên tổng số 38.492,4 ha gieo cấy (trong đó ngập trắng 6.393 ha, phát phơ 7.211 ha, sâu nước 9.803 ha).

- Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão các tỉnh đã có công điện gửi Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão các Ngành, huyện thị và thành phố yêu cầu triển khai phương án phòng chống lũ theo các cấp báo động, thực hiện nghiêm chế độ trực ban PCLB theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra theo dõi đê, kè, cống và các trọng điểm năm 2004, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố về đê điều theo phương châm 4 tại chỗ. Giải tỏa các vật cản gây ách tắc dòng chảy, huy động máy bơm các loại, kết hợp gầu, guồng, đấu tát khoanh vùng tiêu úng cứu lúa và hoa màu, sơ tán dân và tài sản vùng bồi theo phương án.

- Đã thành lập đoàn kiểm tra chỉ đạo PCLB đi đến các địa bàn trọng điểm do các đồng chí lãnh đạo Tỉnh và Sở được Ban chỉ huy PCLB tỉnh phân công theo các địa bàn.

- Đối với đê bồi, đề nghị địa phương chấp hành theo đúng quy định của Bộ đã ban hành, đồng thời cần chủ động trong công tác di dân bảo vệ tài sản cho nhân dân khi gặp

sự cố xảy ra.

### KẾT LUẬN.

Sau đợt công tác kiểm tra, đôn đốc công tác PCLB tại 3 tỉnh Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình. Viện Quy hoạch Thủy lợi có ý kiến như sau:

- Ba tỉnh đều đã chuẩn bị tốt và đã chủ động triển khai công tác PCLB và sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống với khả năng tối đa của địa phương.

- Đã thành lập Ban chỉ huy PCLB từ tỉnh xuống huyện, xã và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên.

- Tỉnh, huyện, các đội quản lý đê đã bố trí phân công nhiệm vụ trực 24/24 giờ.

- Các công trình đê, kè, cống chưa có vấn đề gì lớn xảy ra.

- Các tỉnh đều đã chuẩn bị vật tư dự trữ đầy đủ, sẵn sàng ứng cứu khi cần thiết, thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ.

- Do thời tiết từ ngày 20 đến 24/7 có nhiều bất lợi: Tổ hợp mưa lớn, nước ngoài sông lên cao, triều cường và phần lớn diện tích lúa mới được gieo cấy xong. Theo báo cáo diện tích úng của tỉnh Nam Định là 36.014 ha, tỉnh Hà Nam 8.719 ha và tỉnh Ninh Bình 23.407 ha.

- Các tỉnh đã có phương án di dân và tài sản vùng bồi.





## Tình hình mưa, úng ngập

# ở các tỉnh Đồng bằng Trung du Bắc Bộ

Do đợt mưa từ ngày 20/7 đến 24/7/2004 chủ yếu từ ngày 20 đến 24/7/2004 gây ra)

Từ ngày 20 đến 24/7/2004, các tỉnh đồng bằng trung du Bắc bộ đã có một đợt mưa to trên diện rộng. Mưa trùng vào thời kỳ lũ sông cao mực nước lớn nhất trên sông Hồng tại Hà Nội đạt mức 11,04 m, trên sông Thái Bình tại Phủ Lại đạt 6,00 m gặp triều lũng, lúa mới cấy thấp cây nên đã gây nhiều thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp,

thủy sản, công trình thủy lợi và ảnh hưởng môi trường, đời sống của nhân dân các tỉnh trong khu vực nêu trên.

Lượng mưa phổ biến trong cả đợt (5 ngày) từ 300-400 mm, cá biệt nhiều nơi ở các tỉnh Thái Bình, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Nam Định có lượng mưa cao hơn từ 400-500 mm, thậm chí có nơi lên đến trên 600 mm. Đợt mưa

này cường độ lớn, thời gian ngắn tập trung chủ yếu trong các ngày 21 đến 23/7/2004. Mưa lớn ở các vùng ven biển, đặc biệt ở các tỉnh Thái Bình, Hải Phòng, Nam Định, Hải Dương và cục bộ ở một số địa phương khác.

Theo báo cáo nhanh ngày 1/8/2004 của Cục Thủy lợi, tổng hợp đợt mưa úng ngập này như sau:

STT	Tỉnh	Diện tích cây trồng ngập úng lúc thời điểm cao nhất (ha)				Diện tích thiệt hại đến cuối đợt úng (ha)		
		Lúa mùa		Mạ	Rau màu và cây trồng khác	Diện tích lúa mất trắng	Mạ bị chết	Rau màu & cây trồng khác (giảm năng suất, mất trắng)
		Tổng số	Trong đó ngập nặng (phát phở + trắng)					
<b>A</b>	<b>Miền núi</b>	<b>8.255</b>	<b>2.485</b>	<b>70</b>	<b>4.350</b>	<b>2.240</b>	<b>16</b>	<b>3.970</b>
1	Quảng Ninh	3.735	745	45	45	745	0	45
2	Cao Bằng	170	170	0	160	170	0	160
3	Bắc Cạn	210	210	15	30	210	15	30
4	Thái Nguyên	2.155	400	0	200	160	0	210
5	Tuyên Quang	525	70	10	170	70	1	125
6	Hà Giang	215	215	0	1.015	215	0	1.015
7	Lào Cai	0	0	0	40	0	0	40
8	Yên Bái	650	80	0	65	75	0	65
9	Lai Châu	110	110	0	630	110	0	630
10	Điện Biên	10	10	0	0	10	0	0
11	Sơn La	435	435	0	1.990	435	0	1.645
12	Hòa Bình	40	40	0	5	40	0	5
<b>B</b>	<b>Trung Du</b>	<b>17.500</b>	<b>4.235</b>	<b>215</b>	<b>1.130</b>	<b>3.100</b>	<b>20</b>	<b>140</b>
1	Phú Thọ	7.500	425	0	0	0	0	0
2	Bắc Giang	10.000	3.810	215	1.130	3.100	20	140
<b>C</b>	<b>ĐBSH</b>	<b>249.640</b>	<b>177.990</b>	<b>3.355</b>	<b>25.670</b>	<b>77.545</b>	<b>825</b>	<b>19.950</b>
1	Vĩnh Phúc	2.500	600	0	0	0	0	0
2	Bắc Ninh	19.760	11.710	260	90	8.000	80	0
3	Hà Nội	4.270	4.270	40	710	1.330	0	240
4	Hưng Yên	23.170	18.010	25	1.400	8.220	15	1.045
5	Hải Dương	39.050	31.740	0	6.275	16.790	0	2.915
6	Hải Phòng	24.300	24.300	1.250	1.670	7.500	670	1.225
7	Thái Bình	53.770	37.270	55	7.000	20.000	50	7.000
8	Nam Định	36.020	31.130	1.715	6.765	11.775	0	6.765
9	Ninh Bình	23.400	13.600	0	1.000	2.000	0	0
10	Hà Nam	9.000	3.300	10	760	1.220	10	760
11	Hà Tây	14.400	2.060	0	0	710	0	0
	<b>B+C</b>	<b>267.140</b>	<b>182.225</b>	<b>3.570</b>	<b>26.800</b>	<b>80.645</b>	<b>845</b>	<b>20.090</b>
	<b>A+B+C</b>	<b>275.395</b>	<b>184.710</b>	<b>3.640</b>	<b>31.150</b>	<b>82.885</b>	<b>861</b>	<b>24.060</b>

Diện tích cây ăn quả bị ảnh hưởng và chết là: Hải Dương 3980 ha (chết 2380ha); Hải Phòng 635 ha (chết 255 ha); Sơn La 240 ha (chết 240 ha); Điện Biên 30 ha (chết 30 ha); Lai Châu 95 ha (chết 95 ha)



## các tổ chức lưu vực sông Châu Á (NARBO)

### 1. Hợp tác với Hiệp hội Thủy văn và Tài nguyên nước châu Á Thái Bình Dương 2004 (APHW).

Ban thư ký NARBO đã tham dự Hội nghị Hiệp hội Thủy văn và Tài nguyên nước châu Á Thái Bình Dương (APHW) tổ chức từ ngày 5 đến ngày 9 tháng 7 tại Singapore. APHW được thiết lập với mục đích thúc đẩy sự trao đổi các kinh nghiệm và kiến thức trong hoạt động quản lý Tài nguyên nước, nghiên cứu và đào tạo. Mỗi quan tâm chính là các vấn đề hoặc các sự việc (trong phạm vi khuôn khổ liên quan đến tình hình địa lý và thời tiết của khu vực Châu Á Thái Bình Dương) và các giải pháp hoặc phương pháp tiếp cận đã được đưa ra.

Sự hợp tác với APHW, trong đó có nhiều nghiên cứu về Tài nguyên nước ở châu Á sẽ đem lại nhiều thuận lợi cho các hoạt động của NARBO trong tương lai. Hơn 150 các chuyên gia từ các nước châu Á đã tham dự Hội nghị và thảo luận một cách sôi nổi.

Ban thư ký NARBO đã có một cuộc triển lãm trước công chúng giới thiệu về NARBO và đã đưa ra dự định thúc đẩy hợp tác giữa NARBO với APHW vào phiên họp bế mạc.

Đại diện của APHW đã bình luận rằng APHW sẽ trở thành thành viên của NARBO trong tương lai.

### 2. Hoạt động của Diễn đàn nước Nam Á lần thứ ba.

Diễn đàn nước Nam Á lần thứ ba được tổ chức trong 3 ngày từ 13 đến

15/7 tại khách sạn Pan Pacific Sonarhaon ở thủ đô Dhaka, Bangladesh với hơn 250 thành viên tham dự. Diễn đàn nước được tài trợ bởi Hiệp hội nước toàn cầu - Nam Á, Diễn đàn nước Nhật Bản và Chương trình phát triển các Quốc gia thống nhất (UNDP).

Nội dung Diễn đàn bao gồm các phiên họp khai mạc, phiên họp nâng cao kỹ thuật, phiên họp tổng kết và phiên họp bế mạc. 12 phiên họp nâng cao kỹ thuật bao gồm không chỉ các vấn đề liên quan đến Tài nguyên nước mà còn đề cập đến các vấn đề liên quan đến quản lý Tài nguyên nước tổng hợp như "IWRM: thực hành và khuôn khổ/cơ quan hợp pháp" và "Tổ chức lưu vực sông/Hiệp hội nước vùng".v.v. Đại diện cho Ban thư ký NARBO, Ông TAKAJI (JWA: Tổ chức nước Nhật Bản) đến tham dự diễn đàn và có một bài phát biểu chủ đạo với tiêu đề "NARBO là tổ chức gì? Quá trình từ khi thành lập đến mục tiêu hành động" tại phiên họp về "Tổ chức lưu vực sông/Hiệp hội nước vùng" tổ chức vào ngày 14/7. Ông đã phân phát các bản tin của NARBO và các tờ quảng cáo NARBO. Cũng trong Diễn đàn, một vài thành viên đã hỏi Ông về thủ tục để trở thành thành viên của tổ chức NARBO. Đường như rằng, tên NARBO đã dần dần lan truyền trong các tổ chức lưu vực sông và các tổ chức liên quan khác.

Vào ngày cuối cùng 15/7 tại phiên họp bế mạc, bản tuyên bố Dhaka đã được đưa ra và chấp thuận, bản tuyên bố nhấn mạnh tầm quan trọng của phương pháp tiếp cận quản lý

và quy hoạch trên toàn lưu vực.

Mặc dầu Bangladesh hiện đang trong tình hình bị ảnh hưởng bởi lũ lụt nhưng với sự sắp xếp khéo léo của ban Thư ký Diễn đàn đã kết thúc thành công rực rỡ.

Ban có thể xem bản tuyên bố Dhaka và chương trình chi tiết của Diễn đàn trên trang website URL: <http://www.narbo.jp>.

### 3. Chương trình đào tạo NARBO đầu tiên ở Thái Lan thành công rực rỡ.

Khoá đào tạo NARBO đầu tiên về quản lý Tài nguyên nước tổng hợp (IWRM) được tổ chức ở Thái Lan từ ngày 26/7 đến ngày 6/8 tại Bangkok và ChiangMai đã thành công rực rỡ với sự hợp tác giúp đỡ của Hiệp hội nước Thái Lan. Có 20 thành viên tham gia vào khoá học. Mục tiêu của khoá học đã đạt được hiệu quả cao, đó là nhận được những kiến thức sâu rộng về IWRM và vượt qua những thách thức trong quá trình thực hiện IWRM ở các nước thành viên NARBO. Ban thư ký đã quyết định mở khoá đào tạo thứ hai vào tháng 12 tại Srilanka.

### 4. Hội thảo về phát triển và thiết kế trang Web NARBO.

Hội thảo được tổ chức ở Bangkok trong hai ngày 7 và 8 tháng 8 với mục đích phát triển Website NARBO mới. Các thành viên tham gia đến từ các tổ chức JWA, ADB, IRRI, IWMI, RBO của các nước Cambodia, Việt Nam, Lào, Philippines và Indonesia. Sau 2 ngày thảo luận sôi nổi, rất nhiều các ý kiến và bình luận được đưa ra. Cuối Hội thảo, một khung sườn cơ bản của website mới đã được đặt ra.

Ban thư ký NARBO sẽ phát triển website mới trong một phạm vi nào đó dựa trên khung sườn đã được thông qua của các thành viên tham gia Hội thảo vào thời gian cuối năm nay.





## 5. Khoá học đào tạo nhóm JICA

Khoá học đào tạo nhóm JICA đầu tiên với tiêu đề "Quản lý Tài nguyên nước tổng hợp" sẽ được tổ chức từ ngày 12 đến ngày 30 tháng 10 trong khoảng 3 tuần dưới sự tài trợ của JICA. Nhóm mục tiêu của khoá học này là "Các cán bộ có trình độ hiện đang làm việc tại các cơ quan hành

chính liên quan đến Tài nguyên nước và có chức năng liên quan đến quản lý Tài nguyên nước tổng hợp, với độ tuổi từ 40 đến 55 tuổi" Các thông tin chung đã gửi đến 13 nước nằm trong khu vực Đông Nam Á.

JWA (Tổ chức nước Nhật Bản) sẽ có trách nhiệm về khoá đào tạo này, vì vậy các thành viên tham gia có thể nhận được các kiến thức sâu rộng về

IWRM và học cách áp dụng thực hiện IWRM ở đất nước họ. Chúng tôi tin rằng khoá học sẽ đem lại những ích lợi cho các hoạt động của NARBO.

Mười ba nước tham gia là: Indonesia, Philippines, Cambodia, Vietnam, Bangladesh, Nepal, Sri Lanka, Malaysia, Thailand, Laos, China, India và Pakistan.

### Thông báo khai trương trang web

## Văn phòng Ban quản lý Quy hoạch lưu vực

## Sông Hồng - Thái Bình

Chúng tôi hân hạnh giới thiệu trang web của Văn phòng Ban Quản lý quy hoạch lưu vực sông Hồng - Thái Bình. Xin mời các thành viên thuộc Ban Quản lý quy hoạch lưu vực sông Hồng - Thái Bình và độc giả thăm trang web tại địa chỉ:

<http://www.rbro.org.vn>

Trang Web cung cấp các thông tin bằng hai ngôn ngữ tiếng Anh và tiếng Việt về các tin tức cập nhật liên quan đến nguồn nước, các hoạt động của Ban Quản lý quy hoạch lưu vực sông Hồng - Thái Bình, các tổ chức đối tác, các văn bản quản lý nhà nước về quy hoạch và sử dụng nước và đường dẫn liên hệ đến các thành viên của Ban.

Hiện nay trang WEB đang cập nhật thông tin, các nhận xét và góp ý xin vui lòng gửi về mục "Thông tin phản hồi" hoặc gửi trực tiếp tới Văn phòng Ban quản lý quy hoạch lưu vực sông Hồng - Thái Bình theo địa chỉ: 162A - Trần Quang Khải - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Trân trọng thông báo,

The screenshot shows the website for the Red River Basin Water Resource Planning and Management Office (RRBO). The page features a blue header with the RRBO logo and the text "BAN QUẢN LÝ QUY HOẠCH LƯU VỰC SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH". A search bar is located in the top left. The main content area is divided into several sections: "TIN HOẠT ĐỘNG" (News) with a featured article titled "Báo cáo nhanh tình hình trước ban PCLB ngày 9 tháng 9 năm 2004", "DIỄN ĐÀN THẢO LUẬN" (Forum) with a topic "Lưu vực sông Nhuệ và Đáy bị ô nhiễm nghiêm trọng", and "TIN VĂN" (Text). A sidebar on the left contains a navigation menu with links to "Giới thiệu", "Đặc điểm lưu vực", "Nguồn nước", "Nông nghiệp", "Công trình thủy lợi", "Quản lý khai thác", "Phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai", "Thủy điện", "Thủy sản", "Giáo dục", "Xây dựng đô thị hạ tầng cơ sở", "Quy hoạch", "Khoa học công nghệ", "Hợp tác quốc tế", "Các hoạt động của văn phòng Ban", "Bản tin", and "Văn bản pháp quy". At the bottom of the page, there is a contact information box.

Văn phòng BQLQHLV: Chánh Văn phòng: Viện trưởng Viện QHTL, Ts. Tô Trung Nghĩa  
Trụ sở: tại Viện Quy hoạch Thủy lợi - 162 A Trần Quang Khải, Hà Nội.  
ĐT: (84-4) 8. 256 470 / 8.267 020 \* Fax: (84-4) 8.252 807 \* E-mail: iwpr.hanoi@hn.vnn.vn